

Số: 09/2024/QĐCNHGT – DS

A, ngày 06 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào yêu cầu ông nhận kết quả hòa giải thành của chị Lê Thị H và
chị Trần Thị Ngân H.

Sau khi nghiên cứu :

- Đơn khởi kiện đề ngày 15/3/2024 về việc: “Tranh chấp hợp đồng vay tài
sản” của chị Lê Thị H;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 16/4/2024 về việc thỏa
thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người yêu cầu: **Chị Lê Thị H – Sinh năm: 1975**

Trú tại: Thôn 12, xã T Sơn, huyện A, tỉnh Nghệ An

Người bị yêu cầu: **Chị Trần Thị Ngân H – Sinh năm: 1985**

Trú tại: Thôn 4, xã L Sơn, huyện A, tỉnh Nghệ An

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên
chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại
khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải
thành ngày 16/4/2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải,
đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản
ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16/4/2024 cụ thể như sau:

Chị Trần Thị Ngân H thỏa thuận thống nhất trả cho chị Lê Thị H số tiền nợ
gốc là: 400.000.000 đồng và tiền lãi suất từ ngày 29/5/2023 đến ngày 16/4/2024
là: 15.000.000 đồng, tổng cộng cả tiền gốc và tiền lãi suất là: 415.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến
khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền

còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Lệ Hằng